



HÀNH TRÌNH ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN KHO BẠC NHÀ NƯỚC

NGUYỄN HỒNG ĐẠI

Hơn 33 năm qua kể từ khi tái thành lập (01/4/1990), hệ thống Kho bạc Nhà nước luôn khẳng định vị thế, vai trò của một đơn vị được giữ trọng trách quản lý ngân quỹ của quốc gia. Tiếp nối ngọn lửa truyền thống vẻ vang, hệ thống Kho bạc Nhà nước luôn kiên toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất và từng bước hiện đại hoá hoạt động Kho bạc Nhà nước, hướng tới mục tiêu kho bạc số, phục vụ ngày càng có hiệu quả công tác quản lý kinh tế, tài chính và ngân sách quốc gia...

Từ khóa: Kho bạc nhà nước, ngân sách, kinh tế, tài chính

THE JOURNEY OF INNOVATION AND DEVELOPMENT OF THE STATE TREASURY

Nguyen Hong Dai

For more than 30 years since establishment on 01/4/1990, the State Treasury has constantly confirmed its role as the most important body in managing the national treasury. To promote this valuable tradition, the State Treasury continues to consolidate its organizational structure by means of building capable personnels and staffs, infrastructure and facilities to modernize professional activities and to target at completing digitalized treasuries and promoting the efficiency of national economic, financial and budgetary management.

Keywords: State Treasury, state budget, economy, finance

Ngày nhận bài: 6/2/2023

Ngày hoàn thiện biên tập: 17/2/2023

Ngày duyệt đăng: 20/2/2023

Quá trình xây dựng và khẳng định vị thế

Ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, chính quyền cách mạng dân chủ nhân dân được thành lập, để đảm bảo tài chính phục vụ công cuộc kháng chiến kiến quốc và hoạt động của nhà nước cách mạng non trẻ trong điều kiện muôn vàn khó khăn, Nha Ngân khố quốc gia (cơ quan tiền thân của Kho bạc Nhà nước - KBNN ngày nay) đã được thành lập vào ngày 29/5/1946 theo Sắc lệnh số 75/SL do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký ban hành. Nha Ngân khố có nhiệm vụ chủ yếu là: Tập trung quản lý các khoản thu về thuế; đảm phụ quốc phòng (ủng hộ quân đội); thu tiền công phiếu kháng chiến; quản lý và giám sát các khoản cấp phát theo dự toán được

duyet; tổ chức phát hành giấy bạc Việt Nam (tiền tài chính) trong toàn quốc; đấu tranh trên mặt trận tiền tệ để thu hẹp và loại bỏ dần phạm vi lưu hành của tiền Đông Dương và các loại tiền khác của địch; tích cực đấu tranh để thực hiện các nguyên tắc cơ bản về thể lệ thu, chi và kế toán đại cương nhằm tăng cường công tác quản lý tài chính ngay trong điều kiện đất nước đang có chiến tranh.

Tiếp sau đó, ngày 20/7/1951, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 107/TTg thành lập KBNN đặt trong Ngân hàng Quốc gia Việt Nam và thuộc quyền quản trị của Bộ Tài chính. KBNN tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thu, chi quỹ ngân sách nhà nước (NSNN), bảo đảm các nhu cầu chi của bộ máy nhà nước, phục vụ công cuộc kháng chiến, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Giai đoạn 1951 - 1963, hệ thống KBNN đã cùng với Bộ Tài chính và Ngân hàng Quốc gia Việt Nam hoàn thành tốt việc từng bước xây dựng, củng cố chế độ tiền tệ độc lập tự chủ và đấu tranh với địch trên mặt trận tài chính - tiền tệ. Từ năm 1964, theo Quyết định số 113/CP ngày 27/7/1964 của Hội đồng Chính phủ, các hoạt động của KBNN do Vụ Quản lý quỹ NSNN thuộc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đảm nhiệm... Lúc này, cơ quan KBNN không tồn tại với tư cách là một tổ chức nhưng nhiệm vụ vẫn là quản lý quỹ NSNN, tập trung các khoản thu, cấp phát các khoản chi, tổ chức theo dõi và thống kê về tình hình thu, chi của NSNN.

Bước sang thời kỳ đổi mới, để phù hợp với tiến trình đổi mới cơ chế quản lý kinh tế và cải cách nền hành chính quốc gia, đổi mới công tác quản lý tài chính tiền tệ, củng cố và nâng cao hiệu lực của Nhà nước, nhiệm vụ quản lý quỹ NSNN đã được chuyển giao từ NHNN về Bộ Tài chính, hệ thống KBNN



được tái thành lập để đảm nhận nhiệm vụ này.

Ngày 04/01/1990, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đã ký Quyết định số 07/HĐBT thành lập hệ thống KBNN trực thuộc Bộ Tài chính với chức năng chính là giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện quản lý nhà nước về quỹ NSNN. KBNN đã hoàn thành tổ chức theo hệ thống dọc từ Trung ương đến địa phương (gồm 03 cấp) và chính thức đi vào hoạt động trên phạm vi cả nước từ ngày 01/4/1990.

Trong chặng đường gần 33 năm kể từ khi tái thành lập đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ Tài chính, cấp ủy, chính quyền các cấp, sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành ở trung ương và địa phương, bằng sự nỗ lực phấn đấu không mệt mỏi của các thế hệ công chức, viên chức, hệ thống KBNN đã không ngừng góp phần đắc lực để Đảng, Nhà nước chỉ đạo công cuộc đổi mới cơ chế quản lý tài chính và điều hành NSNN, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội trên cả nước. Cụ thể:

Thứ nhất, KBNN không ngừng hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ.

33 năm qua, hệ thống KBNN đã luôn nỗ lực, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, khẳng định vai trò, vị trí quan trọng trong hệ thống quản lý tài chính công; được Chính phủ và các cấp lãnh đạo tin tưởng giao phó thêm những trọng trách mới qua các thời kỳ.

Cùng với sự đổi mới và cải cách nền kinh tế, Luật NSNN năm 1996 ra đời và có hiệu lực từ năm ngân sách 1997, tạo sự phát triển mang tính bước ngoặt về chất đối với chức năng, nhiệm vụ quản lý quỹ NSNN của hệ thống KBNN. Đến năm 2000, KBNN tiếp tục được giao thêm nhiệm vụ quản lý cấp phát và thanh toán toàn bộ nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản; từ đó, KBNN thống nhất thực hiện quản lý, kiểm soát các khoản chi NSNN (bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển). Từ năm 2009, để tạo cơ sở vững chắc cho các hoạt động cải cách KBNN theo Chiến lược phát triển KBNN đến năm 2020, KBNN được giao thêm 02 chức năng mới là Tổng kế toán Nhà nước và quản lý Ngân quỹ Nhà nước. Bắt đầu từ giai đoạn này, hoạt động của KBNN bước vào một thời kỳ mới - thời kỳ cải cách và hiện đại hóa hệ thống.

Đặc biệt, năm 2022, Chiến lược phát triển KBNN đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Bộ Tài chính phê duyệt Chương trình hành động thực hiện Chiến lược phát triển KBNN đến năm 2030. Theo đó, năm 2023 và các năm tiếp theo, hệ thống KBNN thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ lấy hiện đại hóa công nghệ thông tin là khâu đột phá;

cải cách cơ chế chính sách, quy trình nghiệp vụ là nền tảng; đổi mới mô hình tổ chức của KBNN để tạo động lực phát triển đồng bộ và toàn diện, hướng tới Kho bạc số.

Thứ hai, hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý quỹ NSNN, quản lý ngân quỹ và huy động vốn, tổng kế toán nhà nước.

- Về thu NSNN: Những năm 1990, công tác tổ chức thu NSNN được thực hiện tại KBNN và các điểm thu cố định, lưu động. Mặc dù đã tập trung kịp thời, an toàn các nguồn thu của NSNN, song quy trình thu được thực hiện thủ công qua chứng từ giấy, tốn kém chi phí thời gian, nhân lực. Nhằm tạo thuận lợi cho người nộp thuế và cải thiện hiệu suất công việc, công nghệ thông tin (CNTT) từng bước được ứng dụng vào công tác thu NSNN. Qua việc triển khai thành công dự án Hiện đại hóa thu và phối hợp thu NSNN giữa các cơ quan trong ngành Tài chính với các ngân hàng thương mại (NHTM), đến nay, quy trình, thủ tục thu NSNN đã được đơn giản hóa, rút gọn; phương thức thu nộp được đa dạng với nhiều loại hình thanh toán khác nhau (qua NHTM, internet banking, ATM, thiết bị chấp nhận thẻ...).

Từ đó, người nộp thuế có thể thực hiện nghĩa vụ nộp NSNN tại bất kỳ địa điểm, thời gian nào (24/7); tốc độ thực hiện giao dịch cũng như trao đổi thông tin thu được cải thiện đáng kể (thời gian thực hiện giao dịch thu NSNN còn dưới 05 phút/giao dịch, tốc độ luân chuyển thông tin thu giữa KBNN, cơ quan thuế, hải quan và NHTM gần như tức thời), giảm thiểu chi phí tổ chức thu NSNN và góp phần phát triển thanh toán không dùng tiền mặt theo chủ trương của Chính phủ.

- Về chi NSNN: Trước khi Luật NSNN năm 1996 ra đời, các khoản chi NSNN chủ yếu được KBNN thực hiện theo lệnh cấp phát của cơ quan tài chính. Cùng với việc quy định cụ thể các điều kiện chi NSNN và đổi mới cơ chế phân cấp quản lý, lập, chấp hành, quyết toán NSNN tại Luật NSNN năm 1996, nhiệm vụ kiểm soát chi NSNN được giao cho KBNN. Việc KBNN thực hiện kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi tiêu của các đơn vị sử dụng ngân sách đã góp phần đảm bảo các khoản chi NSNN trong phạm vi nguồn lực được phân bổ và theo đúng các mục tiêu ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, KBNN luôn quan tâm cải cách, hiện đại hóa công tác kiểm soát chi như đơn giản hóa, rút ngắn quy trình, thủ tục, thời gian kiểm soát chi (thời gian kiểm soát đối với chi đầu tư đã được rút ngắn từ 07 ngày xuống còn 03 ngày làm việc); triển khai cơ chế kiểm soát cam kết chi; từng bước chuyển từ



kiểm soát trước, thanh toán sau sang thanh toán trước, kiểm soát sau; kiểm soát chi theo rủi ro; triển khai dịch vụ công trực tuyến kiểm soát chi qua Trang thông tin dịch vụ công của KBNN... qua đó, đã một mặt tạo thuận lợi cho các đơn vị sử dụng NSNN, mặt khác, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và góp phần nâng cao kỷ cương, kỷ luật tài chính – ngân sách.

Đến nay, công tác kế toán thu, chi NSNN tiếp tục được cải cách gắn với tăng cường ứng dụng CNTT hiện đại trong toàn hệ thống KBNN. Công tác phối hợp thu và kiểm soát, thanh toán các khoản chi được đổi mới toàn diện. Cùng với đó, hệ thống KBNN đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 4 và thanh toán không dùng tiền mặt; mở rộng địa bàn bắt buộc thanh toán cá nhân qua tài khoản cho các đối tượng thụ hưởng ngân sách. Nhờ đó, giao dịch thu, chi NSNN về cơ bản không còn tiếp xúc trực tiếp, hướng đến Kho bạc “3 không” – không chứng từ giấy, không khách giao dịch trực tiếp, không giao dịch tiền mặt tại trụ sở Kho bạc. Tổng số thu, chi NSNN bằng tiền mặt qua hệ thống KBNN đã giảm tương đối, số thu NSNN bằng tiền mặt qua hệ thống KBNN chiếm 0,16% so với tổng thu qua KBNN; số chi bằng tiền mặt qua KBNN chiếm 0,36% so với tổng chi qua KBNN.

- Về huy động vốn: Công tác huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu chính phủ (TPCP) đã luôn đáp ứng tốt nhu cầu cân đối NSNN, phục vụ cho đầu tư phát triển và góp phần thúc đẩy sự phát triển của thị trường vốn trong nước. Cơ chế phát hành được hiện đại hóa theo hướng công khai, minh bạch và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ với tái cơ cấu danh mục nợ Chính phủ theo hướng bền vững, an toàn và giảm thiểu rủi ro đảo nợ của NSNN. Phương thức phát hành được hiện đại hóa, chuyển từ bán lẻ sang đấu thầu điện tử.

Bên cạnh đó, các sản phẩm TPCP cũng được đa dạng hóa về loại hình, kỳ hạn; lãi suất bám sát diễn biến thị trường và có xu hướng giảm dần (mặt bằng lãi suất đã giảm từ mức trung bình khoảng 10%/năm trong giai đoạn 2007-2011 còn 4,51%/năm vào năm 2019; so với khu vực Đông Nam Á, lãi suất phát hành TPCP kỳ hạn 10 năm của Việt Nam thấp thứ 3 và thấp hơn lãi suất của các nước có cùng hệ số tín nhiệm trong khu vực như Indonesia, Philippines...). Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại NSNN, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững, kỳ hạn phát hành TPCP từng bước được kéo dài; từ đó, giảm áp lực trả nợ cho NSNN trong ngắn hạn (kỳ hạn còn lại của danh

mục nợ TPCP năm 2019 là 7,41 năm, tăng 5,57 năm so với năm 2009); dư nợ TPCP nằm trong giới hạn mục tiêu (nợ Chính phủ không quá 55% GDP). Lãi suất thị trường TPCP từng bước trở thành lãi suất định hướng trên thị trường vốn. Đồng thời, quy mô thị trường TPCP phát triển nhanh (gấp 12 lần so với năm 2009); đạt tốc độ tăng trưởng bình quân 27%/năm – mức tăng cao nhất trong các nền kinh tế mới nổi tại khu vực Đông Á và khu vực ASEAN +3.

- Về quản lý ngân quỹ: Trong giai đoạn đầu mới thành lập, công tác quản lý ngân quỹ được thực hiện theo mô hình phân tán, dẫn đến việc đảm bảo nhu cầu chi tiêu của NSNN và các đơn vị giao dịch bị động. Cùng với việc xây dựng và triển khai các hệ thống thanh toán điện tử tập trung, công tác quản lý ngân quỹ cũng được chuyển đổi theo hướng quản lý tập trung, thống nhất trong toàn hệ thống; từ đó, đã đảm bảo được sự chủ động trong việc đáp ứng đầy đủ, kịp thời các nhu cầu chi tiêu của ngân sách các cấp. Đặc biệt, từ năm 2019, toàn bộ số dư ngân quỹ nhà nước đã được tập trung về NHNN, hình thành tài khoản kho bạc duy nhất theo thông lệ quốc tế, hỗ trợ NHNN trong việc điều hành chính sách tiền tệ. Trên cơ sở tập trung các nguồn lực tài chính về tài khoản thanh toán tập trung, các nguồn ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi đã được sử dụng có hiệu quả: Hỗ trợ cho ngân sách trung ương và ngân sách địa phương để đầu tư cho các công trình trọng điểm, mang lại những hiệu quả xã hội tích cực; sử dụng ngân quỹ nhà nước để tạm ứng cho ngân sách trung ương thay vì phát hành TPCP để vừa gắn kết quản lý ngân quỹ với quản lý ngân sách và quản lý nợ, vừa giảm thiểu chi phí vay nợ cho NSNN; gửi tiền có kỳ hạn tại NHTM. Theo thống kê từ năm 2019 đến nay, thông qua các nghiệp vụ sử dụng ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi (gửi tiền có kỳ hạn tại NHTM, mua lại có kỳ hạn TPCP...), KBNN đóng góp vào ngân sách trung ương trên 11 nghìn tỷ đồng.

Với định hướng tổ chức quản lý ngân quỹ nhà nước an toàn, hiệu quả, chủ động theo nguyên tắc thị trường, thời gian qua, KBNN đã tích cực cải cách cơ chế, chính sách, hiện đại hóa hoạt động quản lý ngân quỹ và huy động vốn thông qua phát hành TPCP, góp phần xây dựng nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững.

- Về kế toán và báo cáo: Công tác kế toán NSNN giữ vai trò trung tâm trong việc cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, báo cáo về tình hình tài chính – ngân sách cho Quốc hội, Hội đồng nhân dân và chính quyền các cấp, phục vụ hiệu quả cho công tác quản lý, giám sát và điều hành. Chế độ kế toán NSNN liên tục được hoàn thiện trên cơ sở tiếp thu,



chọn lọc các thông lệ tốt trên thế giới và sửa đổi để đáp ứng các yêu cầu nghiệp vụ đặt ra. Với việc xây dựng và triển khai thành công Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS) trên toàn quốc, công tác kế toán được cải cách căn bản theo hướng: chuyển từ mô hình kế toán phân tán sang mô hình tập trung; chuyển từ kế toán trên cơ sở tiền mặt sang kế toán tiền mặt điều chỉnh, mở rộng phạm vi kế toán nhà nước, thống nhất kế toán đồ (COA)... nâng cao chất lượng thông tin, báo cáo. Các báo cáo tình hình thu, chi, quyết toán NSNN được KBNN lập và cung cấp theo quy định, trong đó, các báo cáo quyết toán NSNN luôn được Quốc hội thông qua với tỷ lệ tán thành cao.

Thực hiện Luật Kế toán năm 2015, KBNN – Bộ Tài chính cũng triển khai lập báo cáo tài chính nhà nước (BCTCNN) đầu tiên cho năm tài chính 2018 để trình Chính phủ và báo cáo trước Quốc hội vào tháng 5/2020. BCTCNN là một kênh thông tin quan trọng giúp Quốc hội, Chính phủ và chính quyền các cấp có được bức tranh tổng thể về quy mô tài sản khu vực nhà nước; tình hình vay nợ; kết quả hoạt động tài chính... phục vụ hiệu quả cho công tác quản lý điều hành và tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình của nền tài chính nhà nước, phù hợp với các thông lệ quốc tế.

Đến nay, các BCTCNN 2018, 2019 và 2020 đã hoàn thành và trình cơ quan có thẩm quyền theo quy định. BCTCNN gồm 04 báo cáo, được lập trên cơ sở tổng hợp thông tin tài chính từ Báo cáo cung cấp thông tin tài chính của 41 bộ, cơ quan trung ương; 07 tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội 63 bộ BCTCNN tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (được tổng hợp từ báo cáo cung cấp thông tin tài chính của khoảng 51.000 đơn vị dự toán cấp I tại địa phương) nhằm phản ánh thông tin về tài sản, nợ phải trả, nguồn vốn, doanh thu, chi phí, lưu chuyển tiền tệ thuộc khu vực nhà nước. Đây là những bước đi đầu tiên, cần thiết và quan trọng góp phần cải cách quản lý tài chính công Việt Nam hướng tới công khai, minh bạch, hiệu quả, phù hợp với thông lệ quốc tế.

Thứ ba, hệ thống KBNN luôn tập trung ưu tiên hiện đại hóa công nghệ quản lý để phát triển nhanh và bền vững.

Trên quan điểm tận dụng thế mạnh của công nghệ, KBNN đã luôn ưu tiên, tập trung các nguồn lực để hiện đại hóa công nghệ quản lý, đặc biệt là tăng cường ứng dụng CNTT vào trong toàn bộ các hoạt động quản lý, quản trị của KBNN. Thành quả nổi bật trong hiện đại hóa công nghệ quản lý KBNN trong 33 năm qua là việc xây dựng và triển khai thành công Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách

và Kho bạc (TABMIS) trên toàn quốc; qua đó, gắn kết chặt chẽ các Chương trình quản lý thu NSNN.

Một điểm nhấn nổi bật là năm 2022, mô hình thanh toán điện tử liên ngân hàng tập trung đã được triển khai thành công trên phạm vi toàn hệ thống KBNN, tạo bước cải tiến lớn trong công cuộc hiện đại hóa của ngành Tài chính nói chung và KBNN nói riêng; đồng thời góp phần hoàn thiện liên thông các hoạt động nghiệp vụ KBNN, mang lại nhiều lợi ích cho cả KBNN và đơn vị giao dịch. Cùng với đó, KBNN đã xây dựng và triển khai trên toàn quốc Chương trình kiểm soát chi đầu tư công để thực hiện kiểm soát, thanh toán các dự án đầu tư công theo phương thức điện tử.

Từ năm 2018, KBNN đã từng bước mở rộng dịch vụ công trực tuyến KBNN qua đó, tạo thuận lợi cho các đơn vị giao dịch với KBNN và nâng cao tính công khai, minh bạch; góp phần hình thành kho bạc điện tử. Đến nay, hệ thống DVCTT tiếp tục vận hành thông suốt phục vụ 100% (khoảng 97.000) đơn vị sử dụng NSNN thuộc đối tượng bắt buộc tham gia sử dụng; số lượng giao dịch chi NSNN qua DVCTT đạt tỷ lệ trên 99,6%, lượng giao dịch trung bình mỗi ngày từ 100.000 đến 150.000 giao dịch, ngày cao điểm đầu tháng và cuối tháng từ 150.000 đến 200.000 giao dịch, ngày giao dịch cuối năm từ 400.000 đến 500.000 giao dịch...

Bên cạnh đó, một trong những thành công đáng ghi nhận của KBNN trong những năm qua là việc nâng cao năng lực và trình độ của đội ngũ cán bộ và sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của KBNN. KBNN tự hào có đội ngũ cán bộ phát triển không chỉ về số lượng mà đặc biệt còn được hoàn thiện về chất lượng. Toàn hệ thống KBNN có khoảng 14.000 công chức; trong đó, đội ngũ lãnh đạo, quản lý có đủ trình độ chuyên môn nghiệp vụ, quản lý nhà nước và lý luận chính trị theo đúng quy định; tỷ trọng công chức, viên chức KBNN có trình độ từ đại học trở lên chiếm khoảng 87%; từ đó, đáp ứng tốt các yêu cầu, nhiệm vụ chính trị đặt ra trong giai đoạn mới.

KBNN cũng là một trong những đơn vị tiên phong đi đầu trong việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, công tác sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo đúng tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và các chỉ thị, nghị quyết của Ban Cán sự Đảng, Lãnh đạo Bộ Tài chính.

Khát vọng đổi mới, phát triển

Các xu hướng cải cách quản lý tài chính công và Cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ



trên thế giới đòi hỏi Việt Nam cần tiếp tục xác định rõ mục tiêu, định hướng và các giải pháp để vừa hiện đại hóa hệ thống quản lý tài chính công, vừa bắt kịp sự phát triển của công nghệ.

Trên cơ sở tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược phát triển KBNN đến năm 2020, Chiến lược phát triển KBNN đến năm 2030 có mục tiêu tổng quát là: “Xây dựng KBNN tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới đồng bộ cơ chế, chính sách, quy trình nghiệp vụ quản lý quỹ NSNN, ngân quỹ nhà nước; nâng cao hiệu quả hoạt động huy động vốn cho NSNN; thực hiện tốt chức năng tổng kế toán nhà nước; kiện toàn bộ máy tổ chức gắn với tăng cường ứng dụng nền tảng CNTT hiện đại, có sự kết nối, liên thông với hệ thống cơ sở dữ liệu khác của ngành Tài chính, cơ sở dữ liệu quốc gia, phục vụ tốt nhất người dân, doanh nghiệp, các cơ quan nhà nước, góp phần xây dựng nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững”. Theo đó, các mục tiêu của Chiến lược được cụ thể hóa để tổ chức thực hiện.

Thứ nhất, đến năm 2025, KBNN vận hành dựa trên dữ liệu số và hoàn thành nền tảng Kho bạc số; cơ bản toàn bộ các giao dịch thu, chi NSNN qua KBNN được thực hiện theo phương thức điện tử (trừ các giao dịch thuộc phạm vi bí mật nhà nước); liên thông dữ liệu số của các khâu lập dự toán, phân bổ, chấp hành, kế toán, kiểm toán và quyết toán NSNN; chia sẻ thông tin, dữ liệu thu, chi NSNN theo thời gian thực; hoàn thiện cơ chế kiểm soát chi NSNN theo hướng kiểm soát theo rủi ro. Sau năm 2025, tập trung nghiên cứu, phát triển các dịch vụ theo nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước; đến năm 2030, hoàn thành xây dựng Kho bạc số.

Thứ hai, phấn đấu kỳ hạn phát hành bình quân TPCP đạt từ 9-11 năm, lãi suất và chi phí phát hành hợp lý, góp phần cơ cấu lại, tăng tính an toàn, bền vững nợ công.

Thứ ba, đến năm 2025, kết quả dự báo luồng tiền của ngân quỹ nhà nước chênh lệch không quá 10% so với thực tế; đến năm 2030, kết quả dự báo chênh lệch không quá 5% so với thực tế và số dư ngân quỹ nhà nước nhàn rỗi cuối ngày bình quân không vượt quá số chi ngân quỹ nhà nước bình quân 01-02 ngày.

Thứ tư, cung cấp đầy đủ, kịp thời và chính xác thông tin về tài chính - NSNN phù hợp với chuẩn mực kế toán công để phục vụ tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan có thẩm quyền và hoạt động kiểm tra, giám sát, nâng cao tính công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính nhà nước. Phấn đấu đến năm 2030, thời gian lập và trình báo cáo quyết toán NSNN, báo cáo

tài chính nhà nước hàng năm giảm từ 6-12 tháng so với năm 2020.

Thứ năm, trước năm 2025, chuẩn bị đầy đủ, sẵn sàng các điều kiện về cơ chế, chính sách, quy trình nghiệp vụ, ứng dụng CNTT để đến năm 2030, cơ bản hoàn thành sắp xếp tổ chức bộ máy theo mô hình kho bạc 2 cấp và giảm được ít nhất 15% biên chế so với năm 2020.

Để đạt được những mục tiêu nêu trên, Chiến lược phát triển KBNN đến năm 2030 đã đề ra những giải pháp chủ yếu, bao gồm:

Một là, cải cách, hiện đại hóa các chức năng quản lý quỹ NSNN và các quỹ tài chính nhà nước, quản lý ngân quỹ nhà nước, huy động vốn và tổng kế toán nhà nước của KBNN.

Hai là, tăng cường ứng dụng CNTT, chủ động tham gia Cách mạng công nghiệp 4.0, từng bước hình thành Kho bạc số.

Ba là, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và phát triển nguồn nhân lực.

Bốn là, chuyển đổi phương thức quản lý và cung cấp dịch vụ kho bạc từ hành chính truyền thống sang vừa quản lý, vừa phục vụ và cung cấp dịch vụ, bảo đảm quản lý thống nhất, công khai, minh bạch, hiệu lực và hiệu quả. Phát triển phương thức cung cấp dịch vụ trực tuyến qua các thiết bị di động trong lĩnh vực quản lý quỹ NSNN, quản lý ngân quỹ nhà nước, huy động vốn và tổng kế toán nhà nước.

Năm là, hiện đại hóa công tác thanh tra - kiểm tra và triển khai kiểm toán nội bộ.

Những nhiệm vụ đặt ra cho hệ thống KBNN là hết sức nặng nề, tuy nhiên, với truyền thống “đoàn kết vượt qua mọi khó khăn”, chắc chắn hệ thống KBNN sẽ ngày càng phát triển, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị mà Đảng và Nhà nước, Bộ Tài chính giao phó, đóng góp tích cực vào công cuộc xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước, xứng đáng với niềm tin yêu của Nhân dân.

Tài liệu tham khảo:

1. Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 455/QĐ-TTg ngày 13/4/2022 phê duyệt Chiến lược phát triển Kho bạc Nhà nước đến năm 2030;
2. Bộ Tài chính, Chương trình hành động thực hiện Chiến lược phát triển Kho bạc Nhà nước đến năm 2030 (Quyết định số 2222/QĐ-BTC ngày 01/11/2022);
3. KBNN, Kỷ yếu 30 năm KBNN Việt Nam;
4. KBNN, Báo cáo tổng kết kết quả hoạt động các năm của hệ thống KBNN.

Thông tin tác giả:

Nguyễn Hồng Đại

Kho bạc Nhà nước

Email: hongdaibhq@gmail.com